TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2021/HS-ST
Ngày: 23-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sỹ

2. Ông Nguyễn Đình Thọ

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký của Toà án nhân dân TP. Quy Nhơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.Quy Nhơn tham gia phiên tòa***: Ông Phan Tiến Lực- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2021/TLST-HS ngày 29/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2021/QĐXXST-HS ngày 09/8/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Bảo P**, giới tính: Nam; sinh năm 1990 tại huyện T, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Số nhà A đường B, phường L, TP. Q, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn S, sinh năm 1964; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Vợ: Hồ Thị Mỹ L, sinh năm 1992, có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/4/2021, bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định khởi tố bị can về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị bắt tạm giam trong vụ án khác.

2. Họ và tên: **Phạm Hùng V**, giới tính: Nam; sinh năm 1993 tại huyện T, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Số nhà B đường Q, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1966; Con bà: Lê Thị T, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/5/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Ngân hàng thương mại Cổ phần quốc tế V

Địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2 Tòa nhà S, phường B, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Khắc Đ – Cán bộ ngân hàng. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Cao Văn T, sinh năm 1972 và vợ là bà Phan Thị H, sinh năm 1974. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ B, khu vực C, phường Đ, TP. Q, tỉnh Bình Định.

3. Chị Hồ Thị Thùy L, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số nhà B, đường N , phường C, TP. Q, tỉnh Bình Định.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Chị Hồ Thị Mỹ L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để làm ăn nên Nguyễn Bảo P nảy sinh ý định mua xe trả góp ngân hàng rồi thế chấp cho người khác để vay mượn tiền. Do P bị nợ xấu ngân hàng nên đã nhờ bạn là Phạm Hùng V giúp. V đồng ý mà không hưởng lợi gì.

Ngày 29/10/2018, Nguyễn Bảo P hướng dẫn Phạm Hùng V đến Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế V – Chi nhánh Bình Định để ký hợp đồng bảo đảm, mua trả góp xe ô tô 77C-169.61. Quá trình giao dịch, mọi chi phí phát sinh đều do Nguyễn Bảo P chi trả; sau đó Phong được nhận xe ô tô loại bán tải hiệu Chevrolet biển số 77C-169.61 về sử dụng. Do giấy nhận đăng ký xe ô tô 77C-169.61 do ngân hàng giữ nên P không đem xe ô tô đi thế chấp được. Nguyễn Bảo P đã sử dụng mạng xã hội Facebook tìm nơi làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe với giá 3.000.000 đồng. P sử dụng sim điện thoại rác gọi điện trao đổi, gửi thông tin về xe ô tô 77C-169.61 cho người làm giả. Sau đó, Phong chuyển nộp tiền vào tài khoản cho người làm giả giấy tờ và nhận "Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả" qua đường xe khách Bắc – Nam; P đã xóa toàn bộ dữ liệu Facebook và vứt bỏ sim điện thoại nên không truy vấn được thông tin về người làm giả "Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô".

Đến ngày 16/11/2018, Nguyễn Bảo P cùng Phạm Hùng V đến tiệm cầm đồ "Toàn" gặp vợ chồng ông Cao Văn T và bà Phan Thị H để vay mượn tiền. Do giấy tờ xe đều đứng tên Phạm Hùng V nên Phong nhờ V viết giấy mượn tiền của vợ chồng ông T, bà H với số tiền 400.000.000 đồng. P, V để lại xe ô tô 77C-169.61 cùng giấy tờ gồm: "Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả", "Giấy chứng nhận kiểm định và "Giấy chứng nhận bảo hiểm". Vợ chồng ông T, bà H sau khi kiểm tra giấy tờ xe, đồng ý cho P, V mượn số tiền 400.000.000 đồng. Đến ngày 17/11/2018, P cùng V quay lại xin mượn thêm số tiền 50.000.000 đồng, thì vợ

chồng ông T, bà H đồng ý; Vỹ tiếp tục viết giấy mượn tiền. Theo thỏa thuận, Phong, V vay mượn tiền trong thời hạn 01 tháng và gia hạn theo từng tháng với lãi suất 3%/tháng; sau khi P, V trả lại tiền thì vợ chồng ông T, bà H trả lại xe ô tô cùng giấy tờ.

Sau khi vay mượn được số tiền 450.000.000 đồng, Nguyễn Bảo P cho bà Hồ Thị Thùy L vay với lãi suất cao hơn. P đã trả cho vợ chồng ông T, bà H lãi suất 02 tháng với số tiền 27.000.000 đồng. Sau đó, vì bà Hồ Thị Thùy L làm ăn thua lỗ, không có tiền trả cho P nên P không tiếp tục trả lãi cho vợ chồng ông T, bà H. Vợ chồng ông T, bà H nhiều lần gọi điện cho P và V để đòi tiền nhưng không được. Đến tháng 8/2020, vợ chồng ông T, bà H kiểm tra thông tin, nghi ngờ "Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô" mà P, V dùng làm tin để vay mượn số tiền 450.000.000 đồng là giả nên đến Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn trình báo sự việc và giao nộp các giấy tờ liên quan đến xe ô tô 77C-169.61.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ:

- 01 xe ô tô hiệu Chevrolet, loại pickup cabin kep, màu đỏ, biển số 77C-169.61;

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 027191 của xe ô tô 77C-169.61, số máy P2G181551032, số khung: 8EM0KH612002, mang tên Phạm Hùng V;

- 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 6966717 của xe ô tô 77C-169.61;

- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 6040998 của chủ xe Phạm Hùng V.

Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn trưng cầu giám định đối với "Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô" do bà Phan Thị H giao nộp. Ngày 14/9/2020, Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định ban hành kết luận số 243/PC09 kết luận: *"Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 027191 của xe ô tô 77C-169.61, số máy P2G181551032, số khung: 8EM0KH612002, mang tên Phạm Hùng V"* là giả.

Ngày 04/01/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận xe ô tô hiệu Chevrolet, loại pickup cabin kep, màu đỏ, biển số 77C-169.61 trị giá 450.000.000 đồng.

Về dân sự: Nguyễn Bảo P và Phạm Hùng V đã hoàn trả cho ông Cao Văn T, bà Phan Thị H số tiền 200.000.000 đồng; ông T, bà H yêu cầu P và V trả số tiền còn lại là 250.000.000 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V yêu cầu nhận bàn giao xe ô tô 77C-169.61 để xử lý thu hồi nợ.

- Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKSQN ngày 14/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân TP. Q truy tố Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V về tội: "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo Khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V thừa nhận toàn bộ hành vi

phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V về tội: "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo Khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

1. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo P từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

2. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hùng V từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc các bị cáo có nghĩa vụ hoàn trả cho vợ chồng ông Cao Văn T và bà Phan Thị H số tiền 250.000.000 đồng. Chia phần: Mỗi bị cáo phải trả 125.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Giao xe ô tô biển số 77C-169.61 nhãn hiệu CHEVROLET, loại Pickup cho Ngân Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V xử lý thu hồi nợ (theo sự thoản thuận của các bị cáo).

- Các bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vì cần tiền để làm ăn nên bị cáo Nguyễn Bảo P nảy sinh ý định mua xe trả góp ngân hàng rồi thế chấp cho người khác để vay mượn tiền. Do bị cáo P bị nợ xấu ngân hàng nên đã nhờ bị cáo Phạm Hùng V giúp bị cáo Phong đứng tên ký kết hợp đồng bảo đảm với Ngân hàng V - Chi nhánh Bình Định để vay trả góp xe ô tô 77C-169.61. Sau khi mua xe ô tô, do ngân hàng giữ giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C-169.61, bị cáo P đặt làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C-169.61 rồi cùng với bị cáo V đem giấy chứng nhận (làm giả) và xe ô tô 77C-169.61 đem đến thế chấp cho vợ chồng ông Cao Văn T, bà Phan Thị H vay số tiền 450.000.000 đồng với lãi suất 3%/tháng.

Các bị cáo Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V có sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng ý thức xem thường pháp luật, các bị cáo đã sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C-169.61 làm giả nói dối là

thật làm cho vợ chồng Cao Văn T, bà Phan Thị H tin tưởng mới cho các bị cáo P, V vay số tiền 450.000.000 đồng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Q truy tố Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V về tội: "Sử dụng tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Trong vụ án có 02 bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn cùng thực hiện hành vi phạm tội, trong đó, bị cáo P tham gia với vai trò chính, đặt làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, rủ bị cáo V đi vay tiền, còn bị cáo V biết bị cáo P làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C-169.61 nhưng vẫn đứng tên vay tiền của vợ chồng ông T, bà H, bị cáo V phạm tội với vai trò giúp sức nên xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng.

Ngoài hành vi "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức", các bị cáo Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V còn dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của vợ chồng ông Cao Văn T, bà Phan Thị H số tiền 450.000.000 đồng là có dấu hiệu của tội phạm. Do đó, ngày 18/6/2021, Tòa án nhân dân TP. Q đã ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung cho Viện kiểm sát nhân dân TP. Q để điều tra làm rõ. Tại Công văn số 320 ngày 27/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân TP. Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, căn cứ Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự (giới hạn của việc xét xử: *"Tòa án chỉ xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử"*) nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Hành vi do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Bảo P đang bị khởi tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo Phạm Hùng V đã bị Tòa án đưa ra xét xử. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Các bị cáo dùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C-169.61 giả và xe ô tô thế chấp cho vợ chồng ông Cao Văn T, bà Phan Thị H lấy 450.000.000 đồng, trong qua trình điều tra đã trả được 200.000.000 đồng, ông T bà H yêu cầu các bị cáo trả số tiền còn lại là 250.000.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo và vợ chông ông T, bà H thoản thuận, các bị cáo trả lại cho vợ chồng ông T, bà H số tiền còn lại là 250.000.000 đồng. Chia phần mỗi bị cáo phải trả 125.000.000 đồng. Xét thấy việc thỏa thuận trả lại tài sản của các bị cáo và vợ chông ông T, bà H không trái quy định của pháp luận nên chấp nhận.

[6] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã thu giữ xe ô tô biển số 77C-169.61 nhãn hiệu CHEVROLET, loại Pickup do ông T bà H giao. Ngân hàng V yêu cầu giao xe ô tô trên cho ngân

hàng xử lý thu hồi nợ theo hợp đồng giữa bị cáo Phạm Hùng V với ngân hàng. Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý giao xe ô tô biển số 77C-169.61 nhãn hiệu CHEVROLET, loại Pickup cho ngân hàng xử lý để thu hồi nợ. Xét thấy việc thỏa thuận này không trái với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án về các tội: "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" và có nghĩa vụ trả lại tài sản cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Vấn đề khác: Đối với người làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C-169.61, hiện chưa có căn cứ xác định nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V phạm tội: "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo P 12 (mười hai) tháng tù, thời tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hùng V 09 (chín) tháng tù, thời tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V và vợ chồng ông Cao Văn T, bà Phan Thị H: Các bị cáo Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V có nghĩa vụ trả lại cho vợ chồng ông Cao Văn T, bà Phan Thị H số tiền 250.000.000 đồng *(Hai trăm năm mươi triệu đồng)*. Chia phần: Mỗi bị cáo phải trả: 125.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ thi hành án không trả hoặc trả không đầy đủ thì còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V và Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V: Giao xe ô tô biển số 77C-169.61 nhãn hiệu CHEVROLET, loại Pickup cabi kép, số máy: LP2G181551032, số

khung: MMM148EM0KH612002, màu sơn đỏ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V (VIB) xử lý thu hồi nợ.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/8/2021 của Chi cục dân sự TP. Quy Nhơn, Bình Định.

5. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng*

- Án phí dân sự sơ thẩm*:* Các bị cáo Nguyễn Bảo P, Phạm Hùng V, mỗi bị cáo phải chịu 6.250.000 đồng *(Sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)*.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA TP. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA TP. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Ngô Đình Hưng